

Số: 129/BC-UBND

Gia Nghĩa, ngày 21 tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2021

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông.

UBND thành phố Gia Nghĩa nhận được Công văn số 142/STC-GCS&TCND ngày 24/01/2022 của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông về việc báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2021, UBND thành phố Gia Nghĩa báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2021 như sau:

1. Thực trạng công tác quản lý, sử dụng tài sản công

1.1. Hiện trạng tài sản công

Tài sản là đất: Đất sử dụng làm trụ sở làm việc khối đảng, đoàn thể: 3 khuôn viên đất với diện tích 25.615,7 m². Đất sử dụng làm trụ sở làm việc các cơ quan hành chính: 76 khuôn viên đất với diện tích 132.084,4 m². Đất sử dụng cho hoạt động sự nghiệp: 56 khuôn viên đất với diện tích 329.609,1 m².

Tài sản là nhà: Nhà sử dụng làm trụ sở làm việc của khối đảng, đoàn thể: 8 ngôi nhà với diện tích 3.554,5 m². Nhà sử dụng làm trụ sở làm việc của các cơ quan hành chính: 90 ngôi nhà với diện tích 12.362,9 m². Nhà sử dụng cho hoạt động sự nghiệp: 100 ngôi nhà, với tổng diện tích: 36.392,5 m².

Tài sản là ô tô: Các cơ quan hành chính, khối đảng, đoàn thể quản lý, sử dụng 07 ô tô, tương ứng với tổng nguyên giá là 5.788.169.000 đồng.

Tài sản khác: Một chiếc canô, với nguyên giá là: 759.000.000 đồng.

Tình hình tăng, giảm: Địa điểm trường Mầm non phường Nghĩa Đức được UBND thành phố đầu tư xây dựng mới, hoàn thành trong năm 2021 và giao cho trường Mầm non Sơn Ca quản lý, sử dụng. Địa điểm trường Mầm non Sơn Ca cũ giao cho Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất thành phố quản lý.

(Chi tiết tổng hợp tài sản nhà nước biểu 02B-ĐK/TSNN, biểu 02C-ĐK/TSNN, Phụ lục số 01, 02 kèm theo).

1.2. Công tác chỉ đạo, điều hành

Thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017 và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các văn bản chỉ đạo của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông, UBND tỉnh Đắk Nông về quản lý và sử dụng tài sản công, UBND thành phố đã có Công văn số 1830/UBND-TCKH ngày 27/7/2021, Công văn số 324/UBND-TCKH ngày 08/02/2021, Công văn số 211/UBND-TCKH ngày 28/01/2021; trong đó yêu cầu các phòng, ban, đơn vị,

địa phương thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công để cán bộ, công chức, viên chức biết và thực hiện.

1.3. Tình hình công khai

UBND thành phố đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, địa phương thực hiện công khai quản lý, sử dụng, mua sắm, xử lý tài sản theo đúng quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính; công khai chế độ, chính sách liên quan đến phương tiện, điều kiện làm việc, ... đối với cán bộ, công chức, viên chức.

1.4. Công tác kiểm tra, thanh tra: Không triển khai thực hiện.

1.5. Quản lý số tiền thu được từ xử lý tài sản công

Số tiền thu được từ xử lý tài sản công trong năm 2021 chủ yếu cho thuê tạm với số tiền 321.780.000 đồng (*Chi tiết tại phụ lục số 03*) và UBND thành phố đã thực hiện trích nộp toàn bộ số tiền nêu trên vào ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

Để tránh lãng phí, tận dụng được lợi thế kinh tế của lô đất và tạo nguồn thu để phát triển cơ sở hạ tầng, UBND thành phố Gia Nghĩa đã chỉ đạo Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất thành phố, Đội Quản lý trật tự cảnh quan đô thị thành phố, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông thành phố đang quản lý nhà, đất thực hiện lập phương án cho thuê tạm đối với một số nhà, đất đang trong thời gian tổ chức triển khai theo Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông, gồm: Bến xe khách Gia Nghĩa (cũ), Trụ sở Hội cừu chiến binh huyện Đắk Nông (cũ), Chi cục Thuế huyện Đắk Nông (cũ), Trạm Quản lý điện Đắk Nông (cũ), Khu vui chơi giải trí tại tổ dân phố 1, phường Nghĩa Tân.

2. Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng

2.1. Những mặt tích cực, hiệu quả

Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND thành phố Gia Nghĩa đã thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, khai thác và sử dụng tài sản nhà nước, cụ thể:

- Quản lý, sử dụng tài sản công (mua sắm, thanh lý, điều chuyển...): Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020, Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Việc mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung, đấu thầu: Thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục mua sắm quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ, Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ Tài chính, Quyết định số 1817/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông và đảm bảo việc trang bị tài sản công theo

đúng tiêu chuẩn, định mức và sử dụng có hiệu quả.

- Nhà, đất:

+ Thực hiện việc kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý đối với từng nhà, đất đang quản lý, sử dụng theo đúng quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và được Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông phê duyệt tại Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 10/11/2020. Trên cơ sở đó, UBND thành phố đã có văn bản đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện việc quản lý và sử dụng tài sản công theo đúng Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông.

+ Việc xây dựng mới trụ sở làm việc của các phòng, ban, đơn vị, địa phương thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

+ Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc của các phòng, ban, đơn vị, địa phương theo đúng mục đích, không có trường hợp sử dụng trụ sở làm việc để cho thuê, chuyển làm cơ sở kinh doanh, dịch vụ khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Về trang bị xe ô tô của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp: Đảm bảo đúng tiêu chuẩn và định mức theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ, Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông. Các đơn vị trên địa bàn đều sử dụng xe ô tô đúng mục đích, không có hiện tượng dùng xe công phục vụ cá nhân hoặc phục vụ công tác không đúng chức danh.

- Công tác quản lý, sử dụng tài sản nhà nước trong thời gian qua đã góp phần thực hiện tốt Chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tài sản công tại các phòng, ban, đơn vị, địa phương cơ bản được theo dõi, hạch toán đầy đủ về hiện vật và giá trị; quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.2.1. Tồn tại, hạn chế: Một số phòng, ban, đơn vị, địa phương chưa thực hiện nghiêm chế độ báo cáo kê khai và tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, như: Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công còn chậm trễ; khi có biến động về tài sản thuộc diện phải báo cáo kê khai nhưng chưa thực hiện nghiêm việc báo cáo kê khai theo quy định về thời gian, hồ sơ báo cáo.

2.2.2. Nguyên nhân: Một số phòng, ban, đơn vị, địa phương chưa nhận thức đầy đủ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác quản lý tài sản nên đã coi nhẹ công tác kê khai, lập báo cáo dẫn đến việc tổng hợp báo cáo về tài sản trên địa bàn thành phố còn nhiều vướng mắc; công tác quán triệt, phổ biến các

văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện chưa tốt.

3. Đề xuất, kiến nghị

Nhằm thực hiện tốt hơn nữa công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài sản nhà nước, UBND thành phố Gia Nghĩa đề nghị Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông xem xét tham mưu UBND tỉnh Đắk Nông ban hành quy định danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn đối với tài sản cố định vô hình theo quy định tại Khoản 2 Điều 14 Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 21/12/2018 của Bộ Tài chính.

Trên đây là Báo cáo của UBND thành phố Gia Nghĩa về tình hình quản lý và sử dụng tài sản công năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- LĐVP;
- Lưu: VP, TCKH, (KH).



CHỦ TỊCH

Đỗ Tấn Sương

Bộ, ngành, tỉnh: Tỉnh Đắk Nông
Tên đơn vị: Thành phố Gia Nghĩa
Mã đơn vị: T20055

TỔNG HỢP BÁO CÁO HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG NHÀ, ĐẤT

Biểu số: 02B-ĐK/TSNN

Phần 1: Tổng hợp chung

Ngày báo cáo: 15/02/2022

Đơn vị thuộc khối : Huyện, Xã; Chi tiết tài sản đến bậc : 1

DVT cho: Diện tích đất là: Mét vuông; Diện tích nhà là: Mét vuông; Số lượng là: Cái, Khuôn viên

Tài sản	Số lượng	Diện tích	Hiện trạng sử dụng						
			Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp	Sử dụng khác				
					Làm nhà ở	Cho thuê	Bỏ trống	Bị lấn chiếm	Khác
Đất	135	487.309,20	165.659,00	303.196,80	0,00	0,00	0,00	0,00	18.453,40
Nhà	198	52.309,90	16.981,80	34.600,10	728,00	0,00	0,00	0,00	0,00
Tổng cộng	333	539.619,10	182.640,80	337.796,90	728,00	0,00	0,00	0,00	18.453,40



Bộ, ngành, tỉnh: Tỉnh Đắk Nông
Tên đơn vị: Thành phố Gia Nghĩa
Mã đơn vị: T20055

TỔNG HỢP BÁO CÁO HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG NHÀ, ĐẤT

Biểu số: 02B-ĐK/TSNN

Phần 2: Chi tiết theo loại hình đơn vị

Ngày báo cáo: 15/02/2022

Đơn vị thuộc khối : Huyện, Xã; Chi tiết tài sản đến bậc : 1

ĐVT cho: Diện tích đất là: Mét vuông; Diện tích nhà là: Mét vuông; Số lượng là: Cái, Khuôn viên

Tài sản	Số lượng	Diện tích	Hiện trạng sử dụng						
			Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp	Sử dụng khác				
					Làm nhà ở	Cho thuê	Bỏ trống	Bị lấn chiếm	Khác
1. Cơ quan nhà nước	166	144.447,30	143.820,30	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	627,00
Đất	76	132.084,40	131.457,40	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	627,00
Nhà	90	12.362,90	12.362,90	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
2. Đơn vị sự nghiệp	156	366.001,60	10.231,30	337.535,90	408,00	0,00	0,00	0,00	17.826,40
Đất	56	329.609,10	8.585,90	303.196,80	0,00	0,00	0,00	0,00	17.826,40
Nhà	100	36.392,50	1.645,40	34.339,10	408,00	0,00	0,00	0,00	0,00
3. Tổ chức	11	29.170,20	28.589,20	261,00	320,00	0,00	0,00	0,00	0,00
Đất	3	25.615,70	25.615,70	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
Nhà	8	3.554,50	2.973,50	261,00	320,00	0,00	0,00	0,00	0,00
Tổng cộng	333	539.619,10	182.640,80	337.796,90	728,00	0,00	0,00	0,00	18.453,40



Bộ, ngành, tỉnh: Tỉnh Đắk Nông
 Tên đơn vị: Thành ủy Gia Nghĩa
 Mã đơn vị: T20055

TỔNG HỢP BÁO CÁO HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG NHÀ, ĐẤT

Biểu số: 02B-ĐK/TSNN

Phần 3: Chi tiết theo từng đơn vị trực thuộc

Ngày báo cáo: 15/02/2022

Đơn vị thuộc khối : Huyện, Xã; Chi tiết tài sản đến bậc : 1

ĐVT cho: Diện tích đất là: Mét vuông; Diện tích nhà là: Mét vuông; Số lượng là: Cái, Khuôn viên

Tài sản	Số lượng	Diện tích	Hiện trạng sử dụng						
			Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp	Sử dụng khác			Khác	
					Làm nhà ở	Cho thuê	Bỏ trống		Bị lấn chiếm
1. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Gia Nghĩa	3	19.682,80	19.682,80						
Đất	1	18.140,50	18.140,50						
Nhà	2	1.542,30	1.542,30						
2. Đội Quản lý trật tự cảnh quan đô thị thành phố Gia Nghĩa	2	1.576,00	1.576,00						
Đất	1	1.376,00	1.376,00						
Nhà	1	200,00	200,00						
4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Gia Nghĩa	4	4.026,10	3.882,10		144,00				
Đất	1	3.412,10	3.412,10						
Nhà	3	614,00	470,00		144,00				
5. Văn phòng Thành ủy Gia Nghĩa	3	14.651,10	14.651,10						
Đất	1	12.377,60	12.377,60						
Nhà	2	2.273,50	2.273,50						
6. Trung tâm chính trị thành phố Gia Nghĩa	4	10.493,00	10.056,00	261,00	176,00				
Đất	1	9.826,00	9.826,00						
Nhà	3	667,00	230,00	261,00	176,00				
7. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông thành phố Gia Nghĩa	11	17.927,70	4.839,50	13.088,20					
Đất	6	17.129,60	4.668,00	12.461,60					
Nhà	5	798,10	171,50	626,60					
8. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa	2	1.398,60	1.398,60						
Đất	1	1.274,60	1.274,60						
Nhà	1	124,00	124,00						
9. Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất thành phố Gia Nghĩa	20	21.642,20	3.815,80						17.826,40
Đất	9	20.368,30	2.541,90						17.826,40
Nhà	11	1.273,90	1.273,90						0,00
10. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Gia Nghĩa	1	627,00							627,00
Đất	1	627,00							627,00
Nhà									
11. UBND phường Nghĩa Đức	14	10.046,80	10.046,80						
Đất	6	9.137,20	9.137,20						
Nhà	8	909,60	909,60						
12. UBND phường Nghĩa Thành	16	6.792,60	6.792,60						
Đất	8	5.701,50	5.701,50						

Tài sản	Số lượng	Diện tích	Hiện trạng sử dụng						
			Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp	Sử dụng khác				
					Làm nhà ở	Cho thuê	Bỏ trống	Bị lấn chiếm	Khác
Nhà	8	1.091,10	1.091,10						
13. UBND phường Nghĩa Trung	17	9.615,40	9.615,40						
Đất	8	8.336,90	8.336,90						
Nhà	9	1.278,50	1.278,50						
14. UBND phường Nghĩa Tân	19	10.034,80	10.034,80						
Đất	8	8.571,80	8.571,80						
Nhà	11	1.463,00	1.463,00						
15. UBND phường Nghĩa Phú	19	10.746,50	10.746,50						
Đất	9	9.585,70	9.585,70						
Nhà	10	1.160,80	1.160,80						
16. UBND phường Quảng Thành	16	8.614,40	8.614,40						
Đất	7	7.360,00	7.360,00						
Nhà	9	1.254,40	1.254,40						
17. UBND Xã Đắc Nĩa	30	17.551,90	17.551,90						
Đất	14	15.743,80	15.743,80						
Nhà	16	1.808,10	1.808,10						
18. UBND Xã Đắc R'Moan	29	49.336,50	49.336,50						
Đất	13	47.605,40	47.605,40						
Nhà	16	1.731,10	1.731,10						
19. Khối sự nghiệp giáo dục bậc Mầm non	54	51.615,70		51.542,70	73,00				
Đất	18	41.554,00		41.554,00					
Nhà	36	10.061,70		9.988,70	73,00				
20. Khối sự nghiệp giáo dục bậc Tiểu học	46	164.189,50		163.969,50	220,00				
Đất	16	150.753,30		150.753,30					
Nhà	30	13.436,20		13.216,20	220,00				
21. Khối sự nghiệp giáo dục bậc Trung học cơ sở	23	109.050,50		108.935,50	115,00				
Đất	6	98.427,90		98.427,90					
Nhà	17	10.622,60		10.507,60	115,00				
Tổng cộng: Trong đó	333	539.619,10	182.640,80	337.796,90	728,00	0,00	0,00	0,00	18.453,40

Bộ, ngành, tỉnh: Tỉnh Đắk Nông
Tên đơn vị: Thành phố Gia Nghĩa
Mã đơn vị: T20055

TỔNG HỢP BÁO CÁO TĂNG, GIẢM NHÀ, ĐẤT
Phần 1: Tổng hợp chung
Ngày báo cáo: Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 15/02/2022

Biểu số: 02C-ĐK/TSNN

DVT cho: Diện tích đất là: Mét vuông; Diện tích nhà là: Mét vuông; Số lượng là: Cái, Khuôn viên; Nguyên giá: triệu đồng

Tài sản	Mã số	Số đầu kỳ			Số tăng trong kỳ			Số giảm trong kỳ			Số cuối kỳ		
		Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá
1. Cơ quan nhà nước		166	144.447,30								166	144.447,30	
Đất		76	132.084,40								76	132.084,40	
Nhà		90	12.362,90								90	12.362,90	
2. Đơn vị sự nghiệp		153	363.653,60		3	2.348,00					156	366.001,60	
Đất		55	328.189,10		1	1.420,00					56	329.609,10	
Nhà		98	35.464,50		2	928,00					100	36.392,50	
<i>Ghi chú: Chuyển trường Mầm non Sơn Ca sang địa điểm trường Mầm non phường Nghĩa Đức (cơ sở mới đầu tư xây dựng), địa điểm cũ giao cho Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất thành phố quản lý</i>													
3. Tổ chức		11	29.170,20								11	29.170,20	
Đất		3	25.615,70								3	25.615,70	
Nhà		8	3.554,50								8	3.554,50	
Tổng		330	537.271,10		3	2.348,00					333	539.619,10	



PHỤ LỤC 01
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ TẠI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA

TT	Tên đơn vị	Số lượng xe ô tô đang phục vụ công tác đang sử dụng	Loại phương tiện (ô tô con/xe bán tải)	Nhãn hiệu	Biển kiểm soát	Số chỗ ngồi/tải trọng	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Ngày, tháng, năm sử dụng	Nguồn gốc xe	Giá trị theo sổ sách kế		Hiện trạng sử dụng					Tình trạng hoạt					
											Nguyên giá	Giá trị còn lại	QLN	HD sự nghiệp				HD khác	Tốt	Bình thường	Kém		
														Kinh doanh	không KD	Cho thuê	Liên danh, liên kết						
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20		
I	Xe ô tô phục vụ chung										3.719,086	903,593											
1	Văn phòng Thành ủy Gia Nghĩa																						
	Xe ô tô	1	Ô tô con	Ford Escape	48A.12345	5	Việt Nam	2010	2010	Mua mới	799,000	26,447	x							x			
	Xe ô tô	1	Ô tô con	Toyota Fortuner	48A.00203	7	Việt Nam	2015	2015	Mua mới	1.143,000	609,600	x							x			
2	Văn phòng HĐND và UBND thành phố Gia Nghĩa																						
	Xe ô tô	1	Ô tô con	Ford Escape	48A-1189	5	Việt Nam	2005	2005	Mua mới	629,806	0	x									x	
	Xe ô tô	1	Ô tô con	Toyota Fortuner	48A-001.19	7	Việt Nam	2013	2013	Mua mới	1.147,280	267,546	x								x		
II	Xe ô tô chuyên dùng										2069,083	315,794											
1	Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông thành phố Gia Nghĩa																						
	Xe bán tải	1	Xe bán tải	Ford	48D-0020	5	Việt Nam	2008	2008	Mua mới	499,583	66,394	x								x		
2	Phòng Quản lý đô thị thành phố Gia Nghĩa																						
	Xe tải	1	Xe cần cẩu	Mitsubishi Center 6.5 wide	48D-0054	03/3,5	Nhật bản	2009	2010	Mua mới	1.249,50	249,400	x								x		
3	Đội Quản lý trật tự cảnh quan đô thị thành phố Gia Nghĩa																						
	Xe tải	1	Xe tải	Mitsubishi	48D-0044	03/3.5	Nhật bản	2006	2006	Mua mới	320	0	x									x	
Tổng cộng		7									5.788,169	1.219,387											

Ghi chú: Xe ô tô 48A-1189: UBND thành phố đang tổ chức thanh lý theo Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông

PHỤ LỤC SỐ 02
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN KHÁC

TT	Đơn vị/Tài sản	Ký hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Ngày, tháng, năm sử dụng	Giá trị theo sổ kế toán (nghìn đồng)			Hiện trạng sử dụng					
						Nguyên giá		Giá trị còn lại	QLNN	HD sự nghiệp			Liên danh, liên kết	HD khác
						Nguồn NS	nguồn khác			Kinh doanh	không KD	Cho thuê		
1	Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông thành phố Gia Nghĩa													
	Ca nô phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn		Việt Nam	2012	28/04/2012	759.000	0	0	x					
TỔNG CỘNG						759.000	0	0						

PHỤ LỤC SỐ 03
TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CHO THUÊ

ĐVT: Đồng

TT	Diễn giải	Tổng diện tích		Quyết định phê duyệt đơn giá cho			Tổng số phải thu	Tổng số đã thu	Số tiền đã sử dụng	Số đã nộp NSNN	Số còn lại	Ghi chú
		Đất (m2)	Nhà (m2)	Số	Ngày	Số tiền/năm						
1	Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất thành phố Gia Nghĩa											
	Khu đất xây dựng Chi cục thuế huyện Đắk Nông (cũ) tại tổ dân phố 2 phường Nghĩa Thành	226	120	24	14/01/2021	84.000.000	84.000.000	84.000.000	0	84.000.000	0	
	Hội cựu chiến binh (cũ) tại tổ dân phố 1 phường Nghĩa Đức	355	87	26	15/01/2021	72.000.000	72.000.000	72.000.000	0	72.000.000	0	
	Bến xe khách Gia Nghĩa tại tổ dân phố 10, phường Nghĩa Thành	2.038	219	27	15/01/2021	69.405.000	69.405.000	69.405.000	0	69.405.000	0	
	Trạm Quản lý điện huyện Đắk Nông (cũ)	627		38	19/01/2021	11.035.000	11.035.000	11.035.000	0	11.035.000	0	
2	Trung tâm Văn hóa - Thể thao và truyền thông Thành phố Gia Nghĩa											
	Khu vui chơi giải trí tại tổ dân phố 1, phường Nghĩa Tân	7.260	100	153	05/03/2021	57.600.000	41.850.000	41.850.000	0	41.850.000	0	01 hộ đã chấm dứt hợp đồng trước thời gian 01 năm
3	Đội Quản lý trật tự cảnh quan đô thị thành phố Gia Nghĩa											
	Khu đất gần cầu Đắk Nông, địa chỉ: tổ dân phố 4, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	653				43.490.000	43.490.000	43.490.000		43.490.000	0	
TỔNG CỘNG						337.530.000	321.780.000	321.780.000	0	321.780.000	0	

